Câu 1: Trình bày vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đối với sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam?

Thứ nhất, Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc. Lòng yêu nước kèm theo đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lenin.

- ⇒ Con đường giải phóng dân tộc là con đường CÁCH MẠNG VÔ SẨN.
- ⇒ Giải phóng dân tộc để tiến tới giải phóng con người.
- ⇒ Sự cần thiết của một Đảng lãnh đạo (kết hợp chủ nghĩa Mác Lenin + phong trào công nhân + phong trào yêu nước) → Xây dựng được một Đảng chân chính, đảm bảo cách mạng phát triển đúng hướng và đi đến thắng lợi.

Thứ hai, Nguyễn Ái Quốc tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác Lênin vào trong nước và chuẩn bị những điều kiện cho sự thành lập Đảng.

- Về chính trị: Người tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác Lênin vào trong nước thông qua những bài giảng của Người cho những cán bộ cốt cán của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- Về tư tưởng: Nguyễn Ái Quốc đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác Lênin vào Việt Nam nhằm làm **chuyển biến nhận thức** của quần chúng, đặc biệt là giai cấp công nhân. Nội dung truyền bá: những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin được cụ thể hoá cho phù hợp với trình độ của các giai tầng trong xã hội.
- Về tổ chức: Nguyễn Ái Quốc dày công chuẩn bị về mặt tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản của giai cấp công nhân Việt Nam. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập hội Việt Nam cách mạng thanh niên, mở lớp đào tạo cán bộ cách mạng cho 75 đồng chí, từ đó giúp chố những người Việt Nam yêu nước xuất thân từ các thành phần, tầng lớp dễ tiếp thu tư tưởng cách mạng của Người, phản ánh tư duy sáng tạo và là thành công của Nguyễn Ái Quốc trong chuẩn bị về mặt tổ chức cho Đảng ra đời.

Thứ ba, Nguyễn Ái Quốc chủ trì thành công Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản → thực hiện sứ mệnh lịch sử của người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ tư, Nguyễn Ái Quốc trực tiếp soạn thảo những văn kiện quan trọng có ý nghĩa chiến lược. Sách lược vắn tắt là do đồng chí Nguyễn Ái quốc soạn thảo được Hội nghị thông qua đã trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 2: Trình bày hội nghị thành lập Đảng, nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2/1930). Ý nghĩa của sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời?

4 Hội nghị thành lập Đảng

Lý do

Ngày 17/6/1929, Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập ở Bắc Kỳ. Tháng 11/1929, thành lập An Nam Cộng sản Đảng ở Nam Kỳ. Ngày 1/1/1930, thành lập Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn ở Trung Kỳ. Tuy nhiên ở một nước có tới ba tổ chức cộng sản nên không tránh khỏi sự phân tán về lực lượng và tổ chức, không thể

thống nhất về tư tưởng và hành đông. Trách nhiệm lịch sử là phải thành lập một Đảng Cộng sản duy nhất, chấm dứt tình trạng chia rẽ phong trào Cộng sản ở Việt Nam.

Thời gian

Từ ngày 6 tháng 1 đến ngày 7 tháng 2/1930. Chọn ngày 3/2 để làm ngày ngày thành lập Đảng

Đia điểm Thành phần

Bán đảo Cửu Long thuộc Hồng Kông (Trung Quốc)

Dưới sư chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt cho Quốc tế Công sản. Tham dư hôi nghi có Trinh Đình Cửu và Nguyễn Đức Cảnh là đai biểu của Đông Dương Công sản Đảng, Châu Văn Liêm và Nguyễn Thiệu là đại biểu của An Nam Công sản Đảng.

Nôi dung

Nguyễn Ái Quốc đề ra 5 điểm lớn cần thảo luận và thống nhất, trước hết là tự phê bình và phê bình, "Bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương". Hôi nghi đã nhất trí thống nhất các tổ chức Cộng sản thành lập một đảng, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

♣ Nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

"chủ trương làm tư sản dân quyền cách mang và thổ địa cách Muc đích lâu dài mạng để đi tới xã hội cộng sản."

Muc tiêu trước mắt

- Về xã hôi: làm cho nhân dân được tư do hôi họp, nam nữ bình quyền, phổ thông giáo dục cho dân chúng.
- Về chính trị: đánh đổ đế quốc chủ nghĩa thực dân Pháp và bọn phong kiến làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập, lập chính phủ, quân đôi của nhân dân (công, nông, binh).
- Về kinh tế: xóa bỏ các thứ quốc trái, bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo, thu hết sản nghiệp lớn của để quốc giao chính phủ nhân dân quản lý, thu hết ruông đất chiếm đoạt của để quốc làm của công chia cho dân cày nghèo, phát triển công, nông nghiệp và thực hiện lao đông 8 giờ

Về chính trị đánh đổ để quốc chủ nghĩa thực dân Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập; lập chính phủ công nông binh, tổ chức quân đội công nông.

Về kinh tế

thủ tiêu hết các thứ quốc trái; tịch thu toàn bộ sản nghiệp lớn (như công nghiệp, vân tải, ngân hàng, v.v) của tư bản để quốc chủ nghĩa Pháp để giao cho Chính phủ công nông binh quản lý; tich thu toàn bô ruông đất của bon để quốc chủ nghĩa làm của công chia cho dân cày nghèo; bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo; mở mang công nghiệp và nông nghiệp; thi hành luất ngày làm tám giờ.

Về văn hóa xã hôi dân chúng được tự do tổ chức; nam nữ bình quyền, phổ thông giáo dục theo công nông hóa.

Về lực lượng cách mạng Đảng phải thu phục cho được đại bộ phận dân cày và phải dựa vào hạng dân cày nghèo làm thổ địa cách mạng, đánh đổ bọn đại địa chủ và phong kiến; làm cho các đoàn thể thợ thuyền và dân cày (công hội, hợp tác xã) khỏi ở dưới quyền lực và ảnh hưởng của bọn tư bản quốc gia; phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, thanh niên,.. để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp; đối với phú nông, trung tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập. Bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng (như Đảng lập hiến v.v) thì đánh đổ.

Về lãnh đạo cách mạng Về quan hệ của cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới

giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

¥ Ý nghĩa của sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

3 nội dung chính:

- Đã mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Xác định được những nội dung cơ bản nhất của con đường cách mạng Việt Nam > đáp ứng được những nhu cầu bức thiết của lịch sử và trở thành ngọn cờ tập hợp, đoàn kết thống nhất các tổ chức cộng sản, các lực lượng cách mạng và toàn thể dân tộc.
- Là một bước ngoặt vô cùng quan trọng của lịch sử cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX
 Đó là kết quả của sự vận động, phát triển và thống nhất phong trào cách mạng trong cả nước; sự chuẩn bị công phu về mọi mặt của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và sự đoàn kết nhất trí của những chiến sỹ tiên phong vì lợi ích của giai cấp, của dân tộc.
- Là thành quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng.

Câu 3: Trình bày hoàn cảnh lịch sử, chủ trương chiến lược mới của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo Tổng khởi nghĩa giành chính quyền giai đoạn 1939- 1945?

Hoàn cảnh lịch sử 1939 - 1945

- Ngày 1/9/1939, phátxít Đức tấn công Ba Lan, hai ngày sau Anh và Pháp tuyên chiến với Đức, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Phátxít Đức lần lượt chiếm các nước châu Âu. Đế quốc Pháp lao vào vòng chiến. Chính phủ Pháp đã thi hành biện pháp đàn áp lực lượng dân chủ ở trong nước và phong trào cách mạng thuộc địa. Mặt trận nhân dân Pháp tan võ. Đảng Cộng sản Pháp bị đặt ra ngoài vòng pháp luật.
- Ngày 28/9/1939, Toàn quyền Đông Dương ra nghị định cấm tuyên truyền cộng sản, cấm lưu hành, tàng trữ tài liệu cộng sản, đặt cộng sản Đông Dương ra ngoài vòng pháp luật, giải tán các hội hữu ái, nghiệp đoàn và tịch thu tài sản của các tổ chức đó, đóng cửa các tờ báo và nhà xuất bản, cấm hội họp và tụ tập đông người.
- Tháng 6/1940, Đức tấn công Pháp. Chính phủ Pháp đầu hàng Đức. Ngày 22/6/1941, quân phátxít Đức tấn công Liên Xô, tính chất chiến tranh đế quốc chuyển thành chiến tranh giữa các lực lượng dân chủ do Liên Xô làm trụ cột với các lực lượng phátxít do Đức cầm đầu.
- Tháng 9/1940, phát xít Nhật vào Đông Dương, thực dân Pháp đầu hàng và câu kết với Nhật để thống trị và bóc lột nhân dân Đông Dương, làm cho nhân dân Đông Dương phải chịu cảnh "một cổ hai tròng".

♣ Chủ trương chiến lược mới của Đảng 1939 – 1945

Kể từ khi CTTG II bùng nổ, BCHTƯ Đảng đã họp Hội nghị lần 6 (11/1939), 7 (11/1940) và 8 (5/1941). Trên cơ sở nhận định khả năng diễn biến của CTTG II và căn cứ vào tình hình cụ thể ở trong nước, BCHTƯ Đảng đã quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược:

- Tháng 11/1939, Hội nghị lần thứ 6 BCHTƯ Đảng họp tại Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định):
 - Hội nghị nhận định trong điều kiện lịch sử mới, giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.
 - Thay khẩu hiệu "cách mạng ruộng đất" bằng khẩu hiệu chống địa tô cao, chống cho vay lãi nặng, tịch thu ruộng đất của đế quốc và địa chủ phản bội quyền lợi dân tộc chia cho dân cày.
 - Hội nghị chủ trương thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương, thu hút tất cả các dân tộc, các giai cấp, đảng phái và cá nhân yêu nước ở Đông Dương nhằm đánh đổ đế quốc Pháp và tay sai, giành lại độc lập hoàn toàn cho các dân tộc Đông Dương.

- Tháng 11/1940, Hội nghị lần thứ 7 BCHTƯ Đảng họp tại Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh). Hội nghị khẳng định nhiệm vụ trước mắt của Đảng là chuẩn bị lãnh đạo cuộc "võ trang bạo động giành lấy quyền tự do độc lập".
- Trước tình hình quốc tế và trong nước diễn ra ngày càng khẩn trương. Tháng 2/1941, Nguyễn Ái Quốc bí mật trở về Tổ quốc. Tháng 5/1941, Người chủ trì Hội nghị lần thứ 8 BCHTU Đảng:
 - Hội nghị tiếp tục đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
 - Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương, quyết định thành lập ở mỗi nước một mặt trận riêng: Việt Nam độc lập đồng minh, Ai Lao độc lập đồng minh và Cao Miên độc lập đồng minh. Trên cơ sở sự ra đời mặt trận ở mỗi nước, sẽ tiến tới thành lập mặt trận chung của ba nước là Đông Dương độc lập đồng minh.
 - Tập hợp rộng rãi mọi lực lượng dân tộc, "không phân biệt thợ thuyền, dân cày, phú nông, địa chủ, tư bản bản xứ, ai có lòng yêu nước thương nòi sẽ cùng nhau thống nhất mặt trận, thu góp toàn lực đem tất cả ra giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc".
 - Quyết định phải xúc tiến ngay công tác chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, coi đây là nhiệm vụ trung tâm của Đảng và của nhân dân trong giai đoạn hiện tại. Để đưa cuộc khởi nghĩa vũ trang đến thắng lợi, cần phải ra sức phát triển lực lượng cách mạng và hình thức tổ chức thích hợp, tiến hành xây dựng căn cứ địa.
- ➡ Hội nghị lần thứ tám BCHTU Đảng đã hoàn chỉnh đường lối chiến lược cách mạng giải phóng dân tộc được vạch ra từ Hội nghị tháng 11/1939; khắc phục triệt để những hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10/1930; khẳng định lại lý luận cách mạng GPDT của Nguyễn Ái Quốc và những quan điểm đúng đắn trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Đó là ngọn cờ dẫn đường cho toàn dân Việt Nam đẩy mạnh công cuộc chuẩn bị lực lượng, tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp đánh Pháp, đuổi Nhật, giành độc lập tự do.

Quá trình Đảng lãnh đạo Tổng khởi nghĩa giành chính quyền 1939 – 1945

- Ngày 2/5/1945, Hồng quân Liên Xô chiếm Béclin, tiêu diệt Phát xít Đức tận hang ổ của chúng. Ngày 9/5/1945, phátxít Đức đầu hàng không điều kiện. Ở châu Á, phátxít Nhật đang đi gần tới chỗ thất bại hoàn toàn.
- Sau khi phátxít Đức đầu hàng Đồng minh, Liên Xô tuyên chiến với Nhật, đánh tan đạo quân Quan Đông của Nhật tại Mãn Châu (Trung Quốc). Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống các thành phố Hirôsima (6/8/1945) và Nagasaki (9/8/1945). Chính phủ Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Quân Nhật ở Đông Dương mất hết tinh thần.

Chính quyền do Nhật dựng lên hoang mang cực độ. **Thời cơ cách mạng** xuất hiện.

- Trước sự phát triển hết sức mau chóng của tình hình, Trung ương quyết định họp Hội nghị toàn quốc của Đảng tại Tân Trào (Tuyên Quang) từ ngày 13 đến 15/8/1945:
 - Hội nghị nhận định: Cơ hội rất tốt cho ta giành chính quyền độc lập đã tới và quyết định phát động toàn dân tổng khởi nghĩa, giành chính quyền từ tay phátxít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
 - Khẩu hiệu lúc này là: Phản đối xâm lược! Hoàn toàn độc lập!
 Chính quyền nhân dân
 - Ba nguyên tắc chỉ đạo khởi nghĩa là: tập trung, thống nhất và kịp thời.
 - Hội nghị quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội và đối ngoại trong tình hình mới (lấy Mười chính sách lớn của Việt Minh làm chính sách cơ bản của chính quyền cách mạng; thực hiện nguyên tắc bình đẳng, hợp tác thêm bạn bớt thù, triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Pháp Anh và Mỹ Tưởng, tranh thủ sự ủng hộ của Liên Xô, của nhân dân các nước trên thế giới).
- Ngay đêm 13/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ra lệnh tổng khởi nghĩa.
- Ngày 16/8/1945, Quốc dân Đại hội họp tại Tân Trào đã tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng và Mười chính sách của Việt Minh, quyết định đặt tên nước là Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, xác định quốc kỳ, quốc ca và thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.
- Hưởng ứng lời hiệu triệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh ("Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta") và dưới sự lãnh của Đảng, 20 triệu nhân dân ta đã nhất tề vùng dậy khởi nghĩa giành chính quyền:
 - Từ ngày 14/8/1945, các đơn vị giải phóng đã liên tiếp hạ nhiều đồn Nhật thuộc các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái.
 - Ngày 16/8, một đơn vị Giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên.
 - Ngày 18/8, nhân dân các tỉnh Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh,
 Quảng Nam đã giành được chính quyền ở tỉnh ly.
 - Ngày 19/8, hàng vạn quần chúng Hà Nội sau khi dự lễ mít tinh đã xuống đường biểu tình, tuần hành qua các phố, chiếm phủ khâm sai, tòa thị chính, trại lính bảo an, sở cảnh sát và các công sở của chính quyền bù nhìn -> chính quyền về tay nhân dân.
 - Ngày 23/8, khởi nghĩa giành thắng lọi ở Huế.

- Ngày 25/8, khởi nghĩa giành thắng lợi ở Sài Gòn.
- ⇒ Như vậy, chỉ trong vòng 15 ngày (14 28/8/1945), cuộc tổng khởi nghĩa đã thành công trên cả nước, chính quyền về tay nhân dân. Điều này minh chứng cho sức manh của khối đai đoàn kết dân tộc dưới sư lãnh đao của Đảng.
 - Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trịnh trọng tuyên bố với quốc dân đồng bào và toàn thể thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.
- □ Cách mạng Tháng Tám thành công là kết quả của 15 năm đấu tranh của toàn dân tộc Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là cao trào vận động GPDT 1939 1945. Đảng Cộng sản Đông Dương là người tổ chức và lãnh đạo cách mạng. Đảng có đường lối chính trị đúng đắn, phương pháp cách mạng sáng tạo, dày dạn kinh nghiệm đấu tranh, gắn bó mật thiết với quần chúng, quyết tâm lãnh đạo toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 4: Trình bày những thuận lợi và khó khăn của tình hình trong nước và quốc tế sau Cách mạng Tháng Tám. Những chủ trương của Đảng nhằm xây dựng chế độ mới và bảo vệ chính quyền cách mạng giai đoạn 1945- 1946?

Những thuận lợi và khó khăn của tình hình trong nước và quốc tế sau Cách mạng Tháng Tám:

Thuân lơi Khó khăn Các nước đế quốc nuôi dưỡng âm mưu Thế giới | • Hệ thống XHCN do Liên Xô đứng đầu "chia lại hệ thống thuộc địa", ra sức đàn trở đối trọng với áp phong trào cách mạng thế giới, trong phe TBCN. đó có cách mạng Việt Nam. Phong trào giải Nền độc lập của nước ta chưa được quốc phóng dân tộc phát gia nào công nhận. Việt Nam nằm trong triển manh ở châu vòng vây của chủ nghĩa đế quốc, bị bao Á, châu Phi và Mỹ Latinh. vây cách biệt hoàn toàn với thế giới bên Phong trào hòa ngoài. 2 bình, dân chủ đang Cách mạng ba nước Đông Dương phải vươn lên mạnh mẽ. đương đầu với nhiều khó khăn, thử thách.

Trong nước

- Việt Nam trở thành quốc gia độc lập, tự do; nhân dân trở thành chủ nhân của chế đô mới.
- Đảng Cộng sản trở thành Đảng cầm quyền lãnh đạo
- Tình hình kinh tế- chính trị xã hội: Hệ thống chính quyền cách mạng mới được thiết lập, còn rất non trẻ, thiếu kinh nghiệm quản lý; kinh tế xơ xác, tiêu điều, công nghiệp đình đốn, nông nghiệp bị hoang hóa, 50% ruộng đất bị bỏ hoang, nạn đối đầu năm 1945 chưa qua, nguy cơ một nạn đối mới đang ập đến, đe doa đời sống nhân dân; nền tài chính, ngân khố

- cách mạng trong cả nước.
- Chính quyền dân chủ nhân dân được thành lập, có hệ thống từ TƯ đến cơ sở.
- Lực lượng vũ trang nhân dân được tăng cường.
- kiệt quệ, kho bạc trống rỗng, 95% dân số thất học, mù chữ, tệ nạn xã hội diễn ra phổ biến.
- Về thù trong giặc ngoài: Ở phía Nam,
 Quân đội Anh đã mở đường cho thực dân
 Pháp quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai
- Ở Bắc vĩ tuyến 16, 20 vạn quân Tưởng kéo vào Việt Nam dưới sự bảo trợ và ủng hộ của Mỹ. Đồng thời, trên đất nước Việt Nam vẫn còn 6 vạn quân đội Nhật Hoàng thua trận chưa được giải giáp.
- Tình hình đó đã đặt nền độc lập và chính quyền cách mạng non trẻ của Việt Nam trước tình thế "như ngàn cân treo sợi tóc", cùng một lúc phải đối phó với nạn đói, nạn dốt và bọn thù trong, giặc ngoài.
- ♣ Những chủ trương của Đảng nhằm xây dựng chế độ mới và bảo vệ chính quyền cách mạng giai đoạn 1945 1946.
- Ngày 3/9/1945, Chính phủ lâm thời họp phiên đầu tiên dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định ngay nhiệm vụ lớn trước mắt là: diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm
- Ngày 25-11-1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra **Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc**, nhận định tình hình và định hướng con đường đi lên của cách mạng Việt Nam sau khi giành được chính quyền.
- Nội dung của Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc:

| Kẻ thù | "kẻ thù chính của ta lúc này là thực dân |
|-----------------------------|---|
| | Pháp xâm lược, phải tập trung ngọn lửa |
| | đấu tranh vào chúng" |
| Mục tiêu | "dân tộc giải phóng" |
| Khẩu hiệu | "Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết" |
| Nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt | "là củng cố chính quyền, chống thực |
| | dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, |
| | cải thiện đời sống cho nhân dân" |
| Biện pháp cụ thể | Nhanh chóng xúc tiến bầu cử Quốc hội để đi đến thành lập Chính phủ chính thức, lập ra Hiến pháp, động viên lực lượng toàn dân, kiên trì kháng chiến và chuẩn bị kháng chiến lâu dài kiên định nguyên tắc độc lập về chính trị. đối với Tưởng nêu chủ trương "Hoa-Việt thân thiện", đối với Pháp |
| | "độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế |

- ➡ Những quan điểm và chủ trương, biện pháp lớn được Đảng nêu ra trong Chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc" đã đáp ứng yêu cầu của cách mạng Việt Nam, có tác dụng định hướng tư tưởng, trực tiếp chỉ đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ; xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng trong giai đoạn đầy khó khăn, thử thách.
- Chống giặc đói, đẩy lùi nạn đói được xác định là một nhiệm vụ lớn, quan trọng, cấp bách lúc bấy giờ. Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh tập trung chỉ đạo, động viên, tập hợp đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào như tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm; lập hũ gạo tiết kiệm và phát động các cuộc vận động lớn trong toàn quốc (Tuần lễ vàng, Quỹ độc lập, Quỹ đảm phụ quốc phòng, Quỹ Nam Bộ kháng chiến...). Nhiều thứ thuế vô lý của chế độ cũ bị xóa bỏ, thực hiện chính sách giảm tô 25%; ngân quỹ quốc gia được xây dựng lại, phát hành đồng giấy bạc Việt Nam...

Câu 5: Đảng là nhân tố quyết định đến thắng lợi của Cách Mạng

VN?